

HƯỚNG VỀ MỐC 1280 ĐIỂM

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- **Thị trường chứng khoán Mỹ** tiếp tục đóng cửa ở mức cao kỷ lục do ảnh hưởng từ dữ liệu việc làm tháng 11 kém khả quan, từ đó kỳ vọng FED sẽ tiếp tục hạ lãi suất trong kỳ họp tới đây.
- **VN-Index** tăng 3,70 điểm lên 1.273,84 điểm với thanh khoản đạt 16.751,7 tỷ đồng. Phiên nay thị trường mở cửa tăng điểm từ đầu phiên sáng và duy trì sắc xanh đến cuối phiên giao dịch. Dòng tiền tiếp tục có sự lan tỏa đến các nhóm vốn hóa nhỏ với điển hình là nhóm Du Lịch (+1,66%) và Viễn Thông (+1,30%). Tuy nhiên, áp lực chốt lời diễn ra trong phiên chiều khiến chỉ số chưa chinh phục thành công mốc 1.280 điểm.
- **Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 1,10 điểm xuống 1.336,18 điểm với sắc xanh chiếm đa số khi có 15 mã tăng điểm, 6 mã không đổi và 9 mã giảm điểm. Đây là phiên nhóm vốn hóa lớn ảnh hưởng tiêu cực đến đà tăng điểm của thị trường chung, bất chấp việc số mã tăng chiếm ưu thế. Trong đó, tác động không tốt đến điểm số thị trường xuất phát từ FPT (-1,67%) và ACB (-0,58%). Ở chiều ngược lại, VCB (+1,17%) và CTG (+0,55%) là các mã đóng góp tích cực nhất tới chỉ số chung.
- **Nhóm Midcap – Smallcap** đồng loạt tăng điểm khi lần lượt tăng 9,86 và 15,71 điểm, tương đương mức 0,52% và 1,10% so với phiên qua.
- **HNX-Index** tăng 0,28 điểm lên 229,21 điểm với thanh khoản đạt 1.053,7 tỷ.
- **UPCom** tăng 0,10 điểm lên 92,91 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 700,6 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- **Về thị trường chung** dòng tiền tiếp tục luân phiên hướng đến các nhóm ngành khác nhau giúp đà tăng bền vững hơn.
- **Về kỹ thuật** xu hướng tăng trong ngắn hạn vẫn được duy trì mạnh mẽ. Các chỉ báo kỹ thuật trên khung ngày như MACD và RSI tiếp tục hướng lên và chưa có dấu hiệu đảo chiều.
- **Về hành động NĐT** ưu tiên nắm giữ danh mục cổ phiếu và hạn chế mua mới khi đường giá tiệm cận lại kháng cự mạnh 1.280 – 1.300 điểm. Tập trung quan sát biến động thị trường và chờ đợi các điểm xác nhận rõ ràng trong thời gian tới.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	44.765,71	-248,33	-0,55%
S&P 500	6.075,11	-11,38	-0,19%
DAX	20.358,80	126,66	0,63%
NASDAQ	19.700,72	-34,40	-0,17%
Hang Seng	19.865,85	305,41	1,56%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.633,40	6,80	0,26%
Giá dầu Brent	71,05	-1,04	-1,44%
Giá dầu WTI	67,18	-1,12	-1,64%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	25.380	-20	-0,08%
USD/JPY	150,09	-0,46	-0,30%
EUR/USD	1,0586	0,0076	0,72%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

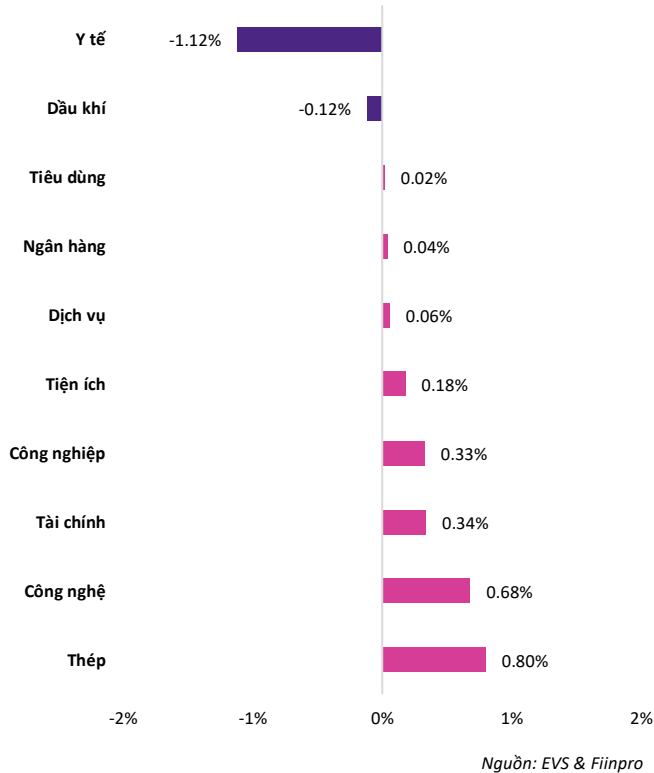
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.270,14	2,61	0,21%
KLGD [triệu CP]	660,98	-187,08	-22,06%
GTGD [tỷ VND]	17.629,1	-3.380,4	-16,09%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	228,93	-0,67	-0,29%
KLGD [triệu CP]	64,33	-23,73	-26,95%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	92,81	-0,14	-0,16%
KLGD [triệu CP]	46,74	-6,05	-11,46%
GTGD [tỷ VND]	755,4	-214,9	-22,15%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

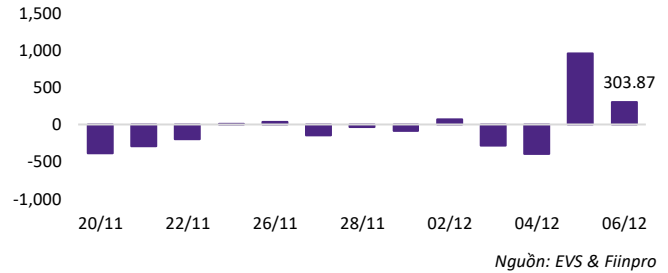
Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	524,12	0,29	0,05%
Chứng khoán	585,93	1,02	0,17%
Bất động sản	301,91	1,08	0,36%
Hóa chất	220,35	4,74	2,20%

Dòng tiền tiếp tục lan tỏa giữa các nhóm ngành

Diễn biến ngành

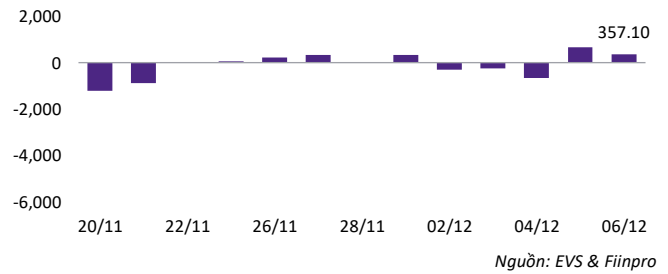


Tự doanh duy trì đà mua ròng



Khối tự doanh hôm nay tiếp đà mua ròng khi tập trung mua vào HDG, CTG, TCB và bán ra FUEMAV30.

Nước ngoài tiếp tục mua ròng



Khối ngoại mua ròng phiên thứ 2 liên tiếp và chủ yếu mua theo phương thức khớp lệnh, đạt 358,54 tỷ.

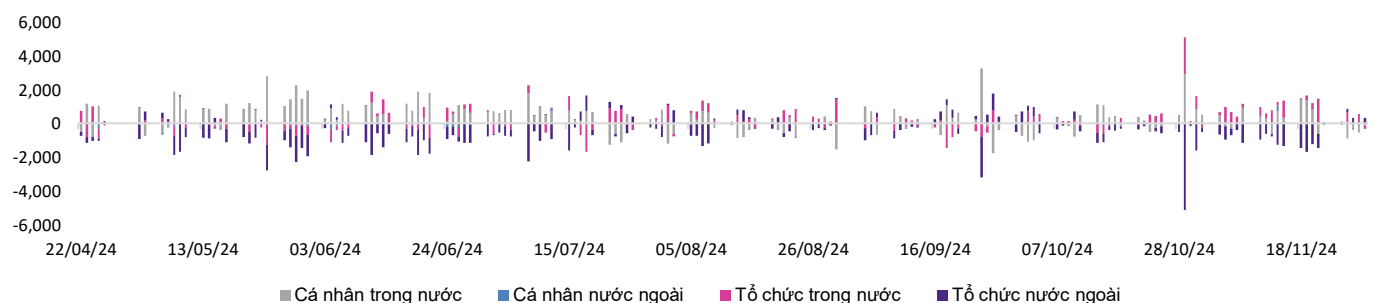
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
SSI	26.350	2,53%	158,19
HPG	27.600	-0,90%	142,66
MSN	73.400	-0,41%	99,73
TCB	24.150	-0,21%	78,84
DGC	115.200	4,73%	68,01

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
FPT	149.500	0,67%	-103,56
MWG	61.100	0,16%	-90,93
FRT	181.500	0,28%	-43,03
VCB	94.200	0,21%	-42,40
DCM	37.450	0,40%	-33,26

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiiipro

VN-Index tích lũy trong biên độ 1.240 – 1.260 điểm

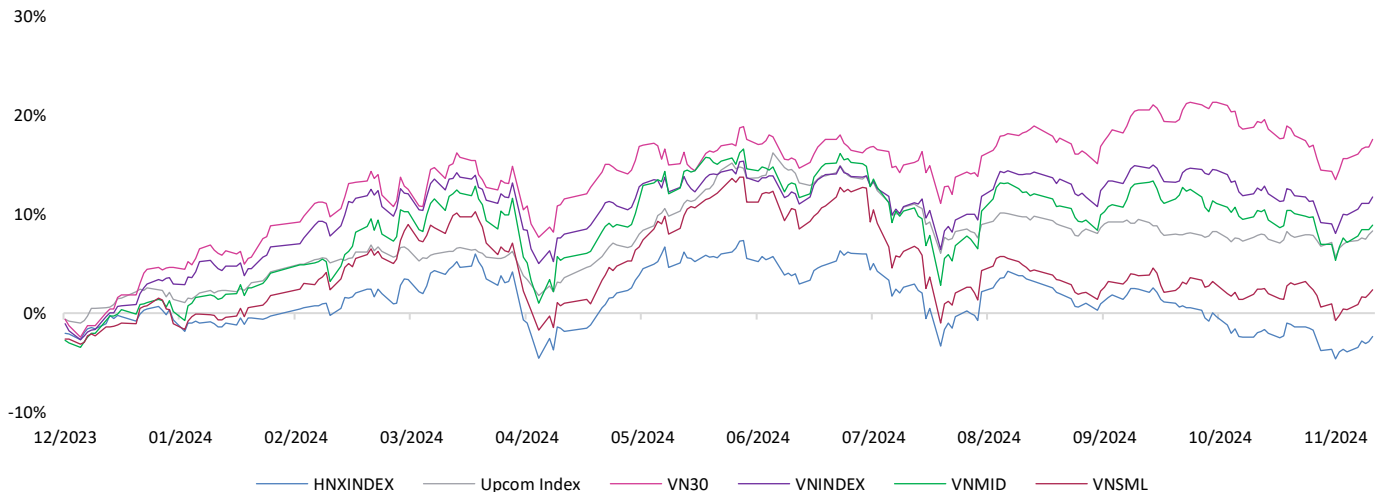
Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung ngày, thị trường đã thoát khỏi xu hướng giảm ngắn hạn và tiệm cận lại mốc 1.260 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD và RSI đều hướng lên mạnh mẽ và chưa có dấu hiệu đảo chiều. Tuy nhiên, dòng tiền chưa có sự đồng thuận vào các nhóm ngành lớn, do đó khả năng cao đường giá sẽ tích lũy lại quanh vùng 1.240 – 1.260 điểm trong tuần này. NĐT tập trung quan sát biến động thị trường và canh giải ngân tỉ trọng nhỏ với các cổ phiếu tốt khi đường giá điều chỉnh quanh mốc 1.240 điểm. Hạn chế FOMO mua đuổi cổ phiếu khi VN-Index kéo tăng với thanh khoản thấp.

Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Finpro

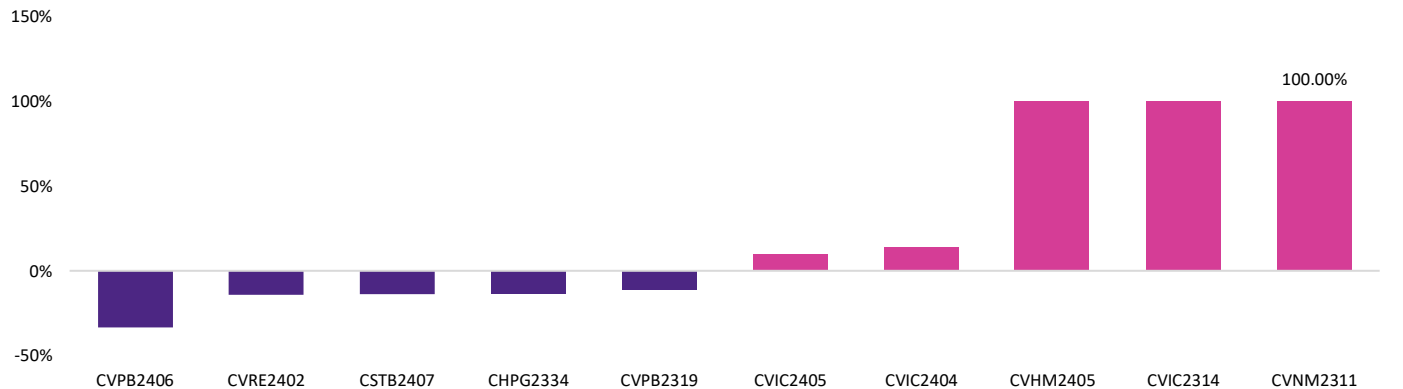
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2412	1.342,00	-3,00	-0,22%	184,495	19/12/2024
VN30F2501	1.347,10	-1,90	-0,14%	0,422	16/01/2025
VN30F2503	1.346,00	-1,10	-0,08%	0,037	20/03/2025
VN30F2506	1.347,90	-2,10	-0,16%	0,037	19/06/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Thị trường Phái Sinh hôm nay điều chỉnh trở lại và kết phiên giảm với biên độ từ 1,10 đến 3,00 điểm. Thanh khoản giảm 37,89% so với phiên qua, đạt 184.495 hợp đồng. Nhìn chung, chỉ số xuất hiện 1 phiên giảm nhẹ với thanh khoản thấp sau khi bùng nổ mạnh mẽ không phản ánh tín hiệu quá tiêu cực. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD và RSI trên khung ngày vẫn giữ xu hướng tăng mạnh mẽ và chưa có dấu hiệu đảo chiều. Do đó, NĐT tiếp tục ưu tiên vị thế Long trong các phiên tới và tập trung quan sát đường giá hướng về vùng kháng cự 1.355 – 1.365 điểm.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Fiinpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ chiếm ưu thế khi có 35 mã giảm và 15 mã tăng. Trong đó, mã tăng mạnh nhất đồng thời thuộc về CVHM2405, CVIC2314 và CVNM2311 khi đều đạt mức tăng 100,00%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11 tăng nhẹ so với tháng trước.

Theo số liệu báo cáo của Tổng cục Thống kê, CPI tháng 11/2024 **tăng 0,13% so với tháng trước và tăng 2,65% so với cùng kỳ năm 2023**, giảm nhẹ từ mức 2,77%. Bình quân 11 tháng năm 2024, **CPI tăng 3,69% so với cùng kỳ năm trước**, trong khi lạm phát cơ bản tăng 2,7%.

Nguyên nhân chính xuất phát từ chỉ số giá điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng cao nhất với **mức tăng 0,87%**, chủ yếu tăng ở một số mặt hàng: Giá dầu hỏa (+3,57%) và giá gas (+2,25%) do ảnh hưởng của các đợt điều chỉnh giá trong tháng; giá dịch vụ sửa chữa nhà ở (+0,62%), giá thuê nhà (+0,45%), giá vật liệu bảo dưỡng (+0,28%), giá điện sinh hoạt (+2,03%),... do nhu cầu gia tăng vào dịp cuối năm.

Tăng trưởng bán lẻ hàng hóa trong tháng 11 hồi phục trở lại.

Cụ thể, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành tháng 11/2024 ước đạt 562 nghìn tỷ đồng, **tăng 0,8% so với tháng trước và tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước**. Trong đó, nhóm hàng lương thực, thực phẩm tăng 11,2%, doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống tăng 12,9%, doanh thu du lịch lữ hành tăng 12,5% do lượng khách quốc tế đến Việt Nam và khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài tăng cao so với cùng kỳ năm trước.

Tin tức nước ngoài

Báo cáo việc làm của Mỹ tăng vượt dự báo.

Số việc làm phi nông nghiệp tăng lên mức **227.000 trong tháng 11, gấp 6 lần so với mức tăng 36.000 việc làm** đã được điều chỉnh trong tháng 10. Số việc làm thực tế tháng 11 cũng tăng so với dự báo là **214.000 việc làm mới**. Chủ yếu việc làm tăng thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe (54.000), giải trí và khách sạn (53.000), việc làm công (33.000). Trong khi đó, lĩnh vực bán lẻ ghi nhận sự sụt giảm 28.000 việc làm. Tuy nhiên, tỷ lệ thất nghiệp cũng đã **tăng nhẹ lên 4,2%**, xuất phát từ tỷ lệ tham gia lực lượng lao động giảm nhẹ và lực lượng lao động cũng giảm trong tháng 11.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
02/12/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
02/12/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
06/12/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
06/12/2024	FTSE CÔNG BỐ ĐÁO DANH MỤC	VN
11/12/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI) THÁNG 11	MỸ
12/12/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI) THÁNG 11	MỸ
13/12/2024	VANECK CÔNG BỐ DANH MỤC	VN
19/12/2024	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
19/12/2024	ĐÁO HẠN HỘTL THÁNG 12	VN
20/12/2024	QUỸ VANECK VÀ FTSE THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC	VN
27/12/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ QUÝ IV VÀ NĂM 2024	VN

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	18/10/2024	72.000	-8%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	23/10/2024	29.000	-3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Không khớp	31.000	34.000	29.000	04/11/2024	32.350	4%
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	04/11/2024	11.000	-8%
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	15/11/2024	25.500	-6%
BVS	Chứng Khoán	10/11/2024	11/11/2024	41.300	45.000	38.000	15/11/2024	38.000	-8%
HDG	Bất Động Sản	03/11/2024	18/11/2024	27.000	29.500	25.500	26/11/2024	28.550	6%
VGI	Viễn thông	27/10/2024	Không khớp	64.000	70.500	61.000	05/12/2024	88.200	38%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
NAB	Ngân Hàng	20/10/2024	21/10/2024	16.000	17.700	15.000	16.150	1%
BAF	Thực phẩm	17/11/2024	18/11/2024	23.300	25.500	21.500	25.300	9%
BFC	Hóa chất	24/11/2024	27/11/2024	39.000	42.000	36.000	39.500	1%
REE	Điện lực	01/12/2024	02/12/2024	67.000	72.000	62.000	67.800	1%

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Nguyễn Tùng Dương

Chuyên viên

duongnt@eves.com.vn

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

